

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày 02-7-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quế Phụng và ông Nguyễn Bá Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Tất Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92A/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1999 tại tỉnh Khánh Hòa. Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nơi tạm trú: Không có; Nơi sinh sống: Không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha là Lê V, mẹ là Văn Thị Thùy D; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định truy nã số 10/QĐTN-ĐTTH đối với Lê Văn H về hành vi trong vụ án này. Ngày 21/12/2023, Lê Văn H đến Công an huyện L đầu thú.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ thuộc Công an huyện L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Hoàng P (vắng mặt), sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ G, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Văn Thị Thùy D (có mặt), sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Ông Hoàng Kim L (vắng mặt), sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ C, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Anh Nguyễn Ngọc T (vắng mặt), sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Đối với hành vi chiếm đoạt số tiền 2.600.000 đồng:

Khoảng 21 giờ ngày 20/3/2023, Lê Văn H điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) cùng với Nguyễn Anh T1 (sinh ngày 05/8/2005; Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L) và anh Nguyễn Hoàng P điều khiển xe mô tô Yamaha - Sirius, biển số 72H1-155.36 của anh P đi từ huyện L đến thành phố V chơi. Sau khi ăn nhậu, anh P trả tiền cho cả nhóm rồi cùng nhau đi về. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H, T1 và anh P đến chòi số 3 của Quán Cà phê “Vườn Dừa” tại ấp P, xã P, huyện L để ngủ. Lúc này, T1 biết anh P được gia đình cho nhiều tiền nên gọi H ra ngoài rủ nhau chiếm đoạt tiền của anh P, Hòa đồng ý. Sau đó, H đi qua chòi số 2 của quán lấy 2 con dao dùng để chặt dừa đưa cho T1 cầm rồi cả hai quay lại chòi số 3. Thấy anh P đang ngồi trên võng, T1 cầm con dao trên tay trái đập mặt dao vào đùi anh P và dùng sống con dao còn lại cầm trên tay phải đưa vào cổ anh P làm anh P hoảng sợ không dám chống cự. H đi đến lục tìm trên người anh P thấy một cái bóp ở trong túi áo khoác và mở bóp lấy số tiền 2.600.000 đồng, 1 căn cước công dân, 1 giấy phép lái xe, 1 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 72H1-155.36 rồi ném cái bóp của anh P lại trong chòi. Sau đó, T1 kêu H lấy xe anh P chở cả 3 người về nhà T1 ngủ. Khi đi ra gần cổng quán, T1 thấy anh P sợ không đi nên dùng nón bảo hiểm đánh 1 cái vào mặt anh P. Khi 3 người về nhà T1 thấy đã đóng cửa nên quay trở lại Quán Cà phê “Vườn Dừa”. Về đến Q, H và T1 kêu anh P vào chòi số 2 ngủ rồi H và T1 chở nhau tiếp tục qua thành phố V chơi và tiêu xài hết số tiền 2.600.000 đồng.

Đến khoảng 6 giờ ngày 21/3/2023, H và T1 quay lại Quán Cà phê “Vườn Dừa”. Tại đây, H đưa cho T1 căn cước công dân và giấy phép lái xe của anh P. T1 điều khiển xe mô tô biển số 72H1-155.36 chở anh P đến Quán Internet ở thị trấn L, huyện L rồi chạy xe mô tô của anh P về nhà T1 để ngủ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, mẹ của anh P là bà Lê Thị L1 tìm hỏi anh P chiếc xe mô tô thì anh P nói cho T1 mượn. Sau đó, bà L1 và anh P đến nhà T1 lấy lại chiếc xe mô tô, căn cước công dân, giấy phép lái xe của anh P.

- Đối với hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 72H1-155.36:

Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2023, Lê Văn H đi xe mô tô Yamaha - Nouvo chở Nguyễn Anh T1 về nhà T1 thì thấy anh Nguyễn Hoàng P đi xe mô tô biển số 72H1-155.36 đến chơi tại đây. Lúc này, H muốn chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh P nên nói dối hỏi mượn xe của anh P để đẩy xe của H đi đổ xăng. Khi nghe H nói vậy, T1 biết xe của H đang còn nhiều xăng và hiểu ý H có ý chiếm đoạt xe của anh P. Sau khi anh P đưa chìa khóa xe, T1 điều khiển xe mô tô của anh P, còn H điều khiển xe mô tô Y - N đi đến Quán Cà phê “Vườn Dừa”. Tại đây, T1 và H thống nhất mang xe của anh P đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Do không có căn cước

công dân nên T1 và H đến gặp anh Nguyễn Ngọc T (bạn của H) nói dối là xe của chị gái H và nhờ anh T mang đi cầm giùm xe. Anh T đồng ý và cùng H, T1 mang xe đến cầm cố cho ông Hoàng Kim L tại Tiệm Cầm đồ “Baby” ở khu phố H, thị trấn L, huyện L được số tiền 5.000.000 đồng (H và T đi vào tiệm gặp ông L cầm xe, còn T1 bên ngoài đợi). Cầm xong, anh T đưa 5.000.000 đồng cho H rồi chở H và T1 về lại Quán Cà phê “Vườn Dừa”. 5.000.000 đồng, H và T1 tiêu xài hết.

Sau khi cho H và T1 mượn xe, chờ lâu không thấy trả, đến ngày 03/4/2023, anh P đến Công an xã P trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 1 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 72H1-155.36, số khung: C6J0EY113735, số máy: 5C6113734, đã qua sử dụng (đăng ký lần đầu ngày 22/10/2015) tại thời điểm định giá ngày 22/3/2023 trị giá 8.500.000 đồng.

Theo kết quả xác minh tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh B cung cấp về bệnh lý của anh Nguyễn Hoàng P: Từ kết quả siêu âm Doppler xuyên sọ ngày 17/4/2023 của anh P thì anh P không bị bệnh tâm thần và cũng không ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, hành vi của mình. Đồng thời, theo chuẩn đoán Hội chứng động mạch sống nền của anh P thì anh P cũng không bị rối loạn tâm thần và không ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, hành vi của mình.

Quá trình điều tra, Lê Văn H bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định truy nã số 10/QĐTN-ĐTTH đối với Lê Văn H về hành vi trong vụ án này. Ngày 21/12/2023, Lê Văn H đến Công an huyện L đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Nguyễn Anh T1 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 5 năm về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 2 tội là 5 năm 6 tháng tù.

Vật chứng gồm:

- Đối với 2 con dao bằng kim loại, cán bằng gỗ (1 dao dài 36cm, rộng 7cm; 1 con dao dài 34cm, rộng 9cm) được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đối với 1 xe mô tô Yamaha - Sirius màu đỏ đen, biển số 72H1-155.36; 1 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002127, BKS 72H1-155.36 do Lý Minh T2 đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh xác định, vào khoảng tháng 6/2022 T2 bán lại cho Cửa hàng xe máy Trung Nghĩa. Ngày 30/11/2022, bà Lê Thị L1 đã mua lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Hoàng P. Ngày 20/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả chiếc xe trên cho anh P.

- Đối với 1 căn cước công dân số 077096003957 tên Nguyễn Ngọc T, ngày 21/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả lại cho anh T.

- Đối với 1 giấy cầm đồ xe mô tô biển số 72H1-155.36 hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại chiếc xe bị chiếm đoạt, anh P không có yêu cầu gì thêm;
- Đối với số tiền 2.600.000 đồng: Bà Nguyễn Thị Thanh H1 là mẹ ruột của T1 đã bồi thường cho anh P 1.300.000 đồng và bồi thường cho ông L 2.500.000 đồng, bà Văn Thị Thùy D là mẹ ruột của H đã bồi thường cho anh P 1.300.000 đồng và bồi thường cho ông L 2.500.000 đồng. Anh P và ông L đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSLĐ ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Lê Văn H tội “Cướp tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với H đúng theo nội dung bản cáo trạng số 66/CT-VKSLĐ ngày 11/4/2024. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của H gây ra, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Áp dụng: Điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn H từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn H từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt là 7 năm 9 tháng đến 8 năm 6 tháng tù.

* Phần tranh luận: Hòa đồng ý với tội danh, điều luật và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố và luận tội. H không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Lời nói sau cùng của H: Mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, Lê Văn H khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố. Cụ thể như sau:

- Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, tại C Quán Cà phê “Vườn Dừa” ở ấp P, xã P, huyện L, Lê Văn H và Nguyễn Anh T1 đã có hành vi dùng 2 con dao bằng kim loại đập mặt dao vào đầu và kề sòng dao vào cổ khống chế anh Nguyễn Hoàng P chiếm đoạt số tiền 2.600.000 đồng.

- Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2023, tại ấp L, xã P, huyện L, Lê Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối nói xe mô tô của H hết xăng, hỏi mượn chiếc xe mô tô biển số 72H1-155.36 (kết luận định giá là 8.500.000 đồng) của anh Nguyễn Hoàng P để cùng Nguyễn Anh T1 đẩy xe H đi đổ xăng làm anh P tin tưởng cho mượn, rồi sau đó T1 và H mang xe của anh P đi cầm cố được 5.000.000 đồng và tiêu sài hết.

Xét lời khai nhận tội của H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của H tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của H là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của công dân. H là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Cướp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của mình. Nên có đủ cơ sở xác định hành vi của H đã phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố đối với H là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, H thành khẩn khai báo; mẹ của H đã bồi thường cho anh P (bị hại) 1.300.000 đồng và bồi thường cho ông L (người liên quan) 2.500.000 đồng và H ra đầu thú nên H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Cướp tài sản”.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của H và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Cần xử phạt H hình phạt tù tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo H và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh P đã được bồi thường tiền và nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm, ông L đã được bồi thường tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn H 7 (bảy) năm tù.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn H 1 (một) năm tù.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt đối với 2 tội trên là 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc Lê Văn H nộp 200.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/7/2024); Bị hại và người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
 - Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
 - Công an tỉnh BRVT (PC 06, PC 10);
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền;
 - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
 - Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Long Điền;
 - Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Long Điền;
 - UBND xã Vạn Phước, huyện Vạn Ninh,
- tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
 - Lưu.

(Đã ký)

Đỗ Hữu Trí